

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD05129** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Lắp ráp và cài đặt máy tính**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254801022036	Hồ Gia Bảo	13/06/2007				1.5	7.0	10.0	7.0		7.0		7.0
2	2254801022040	Nguyễn Đạt	01/09/2007				5	5.0	5.0	5.0		6.0		5.6
3	2254801022041	Nguyễn Quốc Định	08/09/2007				3	6.0	6.0	5.0		5.0		5.1
4	2254801022042	Nguyễn Lê Anh Đức	04/12/2007				4	6.0	6.0	5.0		7.0		6.4
5	2254801022043	Ngô Bảo Giang	08/12/2007				7.5	9.0	10.0	9.0		8.0		8.4
6	2254801022044	Nguyễn Hồng Hiếu	14/02/2007				5	6.0	10.0	8.0		6.0		6.6
7	2254801022046	Trần Huynh	28/04/2007				6	6.0	10.0	7.0		8.0		7.8
8	2254801022048	Lâm Chấn Khang	27/06/2007				1.5	6.0	6.0	5.0		7.0		6.2
9	2254801022049	Nguyễn Vũ Khang	04/02/2007				1.5	6.0	6.0	6.0		6.0		5.7
10	2254801022050	Nguyễn Nhật Khanh	12/08/2007				4	6.0	7.0	7.0		0.0		2.5
11	2254801022051	Lê Quang Khánh	22/10/2007				0.5	6.0	10.0	9.0		7.0		7.1
12	2254801022052	Hồ Trọng Khiêm	27/06/2006				5	5.0	5.0	5.0		0.0		2.0
13	2254801022053	Trần Văn Khôn	19/06/2007				8	6.0	10.0	7.0		8.0		7.9
14	2254801022054	Trần Tuấn Kiệt	18/06/2007				3.5	6.0	10.0	8.0		5.0		5.9
15	2254801022055	Nguyễn Văn Hoài Linh	29/12/2007				9	6.0	10.0	7.0		9.0		8.5

Châu Đốc, ngày 14 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hữu Điền